

SOUDAFOAM FR

Phiên bản: 19.05.2011 (15.08.2015)

Số trang: 02

Thông số kỹ thuật

Gốc sản phẩm	Polyurethane
Dạng sản phẩm	Bọt
Cơ chế lưu hóa/đóng rắn	Đóng rắn bằng hơi ẩm
Thời gian tạo màng (ở 20°C, độ ẩm 65%)	Khoảng 8 phút
Thời gian khô (ở 20°C, độ ẩm 65%)	Khô đến trạng thái không dính bụi sau 20-25 phút, ở 20°C
Tốc độ đóng rắn (ở 20°C, độ ẩm 65%)	30mm/2h
Khả năng tạo bọt	Chai 1000mL tạo được 35 - 40 lít bọt.
Độ co	Không
Độ dẫn nở sau khi đóng rắn	Không
Cấu trúc bọt	>70% bọt kín, cấu trúc bọt mịn
Tỷ trọng	Khoảng 27 kg/m ³ (sau khi đóng rắn hoàn toàn)
Khả năng chịu nhiệt độ	-40°C đến +90°C sau khi đóng rắn hoàn toàn
Màu sắc	Màu đỏ nhạt

Mô tả sản phẩm

Soudafoam FR là sản phẩm bọt nở gốc PU một thành phần, không gây tổn hại đến tầng ozone. Sản phẩm có hệ số chịu lửa đến 240 phút trong các điều kiện sử dụng thông thường

Tính chất

- Ngăn lửa đến 240 phút, xem bảng thông số kỹ thuật
- Bịt kín và ngăn ngừa hiệu quả sự xâm nhập của khói và khí cháy.
- Không chứa CFC và H-CFC
- Bám dính tuyệt vời lên hầu hết các loại bề mặt (trừ lớp chống dính, PE, PP)
- Cách âm và cách nhiệt tốt
- Cường độ bám dính tốt.
- Khả năng điền đầy rất tốt
- Độ ổn định thể tích rất tốt (không co ngót và không nở sau khi đóng rắn)
- Có thể sơn lên được

Ứng dụng

- Lắp đặt hệ thống cửa và cửa sổ chống cháy
- Lắp đặt các hệ thống tường ngăn và bao che, trần và sàn chống cháy
- Bơm bù thể tích các chỗ lồi lõm
- Sử dụng cho các ứng dụng cần ngăn lửa và khói:
 - ✓ Trám ngăn lửa cho thi công mái
 - ✓ Thi công tường và màn cách âm
 - ✓ Dán vật liệu cách nhiệt
 - ✓ Thi công màn tiêu âm
 - ✓ Cải thiện khả năng cách nhiệt cho kho lạnh

Đóng gói

Chai 750mL

Thời gian và điều kiện bảo quản

- 9 tháng trong bao bì còn nguyên, nơi thoáng mát và khô ráo, nhiệt độ 5-25°C
- Luôn để chai ở vị trí nắp hướng lên trên

Ghi chú: Các hướng dẫn trong tài liệu là kết quả của những thí nghiệm và kinh nghiệm của nhà sản xuất, được trình bày một cách trung thực nhất. Vì sự đa dạng của vật liệu, bề mặt và phương pháp thi công, nhà sản xuất không chịu trách nhiệm đối với kết quả thi công của khách hàng. Chúng tôi khuyến cáo người sử dụng nên tiến hành các thử nghiệm cần thiết trước khi sử dụng sản phẩm.

SOUDAFOAM FR

Phiên bản: 19.05.2011 (15.08.2015)

Số trang: 02

Hướng dẫn sử dụng sản phẩm

Lắc chai ít nhất 20 giây trước khi bơm

Gắn vòi bơm vào miệng chai bọt

Phun nước làm ẩm bề mặt trước khi thi công

Chai bọt có thể thi công theo nhiều phương khác nhau.

Bơm khoảng 80% bọt vào lỗ hổng hoặc khe cần bơm, sau đó để bọt tự nở ra và chèn đầy thể tích còn lại.

Trong lúc bơm bọt, liên tục lắc chai bọt để hóa chất trong chai trộn đều.

Nếu phải bơm bọt thành nhiều lớp do thể tích bơm lớn, cứ mỗi lớp bọt lại làm ẩm bề mặt một lần

Bọt còn ướt có thể được làm sạch bằng dung dịch vệ sinh bọt của Soudal hoặc bằng acetone.

Bọt sau khi đã đóng rắn hoàn toàn chỉ có thể làm sạch bằng cơ học.

Nhiệt độ thi công sản phẩm: 5 - 35°C, thích hợp nhất là 20 - 25°C

Hướng dẫn an toàn và sức khỏe

- Tuân thủ quy trình vệ sinh và an toàn lao động.
- Mang kính bảo hộ và găng tay khi thi công
- Bọt đã đóng rắn hoàn toàn chỉ được làm sạch bằng cơ học, tuyệt đối không được đốt
- Đọc kỹ thông tin trên bao bì sản phẩm.

Lưu ý

- Bọt PU đã đóng rắn phải được bảo vệ khỏi tia UV bằng cách sơn phủ lên hoặc phủ bằng keo trám khe thích hợp (keo silicone, MS Polymer, PU hoặc Acrylic)

Chứng chỉ chịu lửa:

- Test Report N°13492B Warringtongent
NBN 713.020 – EN 1366-4
 - ✓ Belgium, UK, Ireland, Portugal
 - ✓ France PV de classement n°09-A-276
 - ✓ Netherlands 2009 efectisR0703/LZS/TNL
 - ✓ Spain Afiti N°1882T09
- Poland ITB NP 02491.1
- Poland ITB NP 02491.2

Các kết quả kiểm tra:

- BS 476:Part 20 – Warrington Fire Research Report 113610
- France : CSTB Rapport D'Essai RS00-067
- Italy : CSI Report 1125RF
- Australia WFRA Report 45717 to AS1530.4 and AS 4072.1

Kết quả thử nghiệm 13492 - Warringtonfiregen

Chiều dày tường	Kích thước khe	Vật liệu đỡ keo	Thời gian chịu lửa
Tường bê tông dày 200mm	Chiều rộng: 10mm Chiều sâu: 200mm	Không	→ 4 hours EI 240
Tường bê tông dày 200mm	Chiều rộng: 30mm Chiều sâu: 200mm	Không	EI 120

Ghi chú: Các hướng dẫn trong tài liệu là kết quả của những thí nghiệm và kinh nghiệm của nhà sản xuất, được trình bày một cách trung thực nhất. Vì sự đa dạng của vật liệu, bề mặt và phương pháp thi công, nhà sản xuất không chịu trách nhiệm đối với kết quả thi công của khách hàng. Chúng tôi khuyến cáo người sử dụng nên tiến hành các thử nghiệm cần thiết trước khi sử dụng sản phẩm.